

TÓM TẮT QUY TẮC, ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG TRỌN ĐỜI ĐÓNG PHÍ ĐỊNH KỲ

(Phiên bản: UL2020RP 01.2024)

Đây là tài liệu Tóm tắt Quy tắc, điều khoản Sản phẩm, nhằm cung cấp những nội dung cơ bản và quan trọng nhất. Xin lưu ý rằng tài liệu này không thay thế cho các quy định và/hoặc điều khoản chi tiết được nêu trong Quy tắc, điều khoản Sản phẩm.

Nội dung chi tiết của các điều khoản đề nghị Quý khách vui lòng đọc “**Quy tắc, điều khoản Sản phẩm bảo hiểm liên kết chung trọn đời đóng phí định kỳ**” được phê chuẩn theo công văn số 7732/BTC-QLBH ngày 24 tháng 06 năm 2020 của Bộ Tài Chính và điều chỉnh theo Quyết định Số 46/2024/QĐ-TGD/MBAL ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Tổng giám đốc Công ty. Các thuật ngữ sử dụng trong Tài liệu này được hiểu theo đúng định nghĩa, giải thích trong Quy tắc, điều khoản Sản phẩm.

MỤC LỤC TÓM TẮT QUY TẮC, ĐIỀU KHOẢN

I. QUYỀN LỢI SẢN PHẨM.....	3
II. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM	6
III. THỜI GIAN CÂN NHẮC.....	8
IV. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG, THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ	8
V. NGHĨA VỤ KÊ KHAI THÔNG TIN TRUNG THỰC.....	8
VI. CÁC KHOẢN PHÍ	10
VII. YÊU CẦU CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN	11
VIII. CÁC ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHÁC TẠI QUY TẮC, ĐIỀU KHOẢN	11
IX. HƯỚNG DẪN TRUY CẬP THÔNG TIN	12

I. QUYỀN LỢI SẢN PHẨM

Quyền lợi	Nội dung											
1.1. Quyền lợi bảo hiểm												
1.1.1. Quyền lợi đáo hạn	Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, MB Ageas Life sẽ trả Quyền lợi đáo hạn bằng Giá trị tài khoản trừ đi Khoản nợ (nếu có) nếu Người được bảo hiểm còn sống vào Ngày đáo hạn Hợp đồng.											
1.1.2. Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ vĩnh viễn (TTTBVV)	<p>1.1.2.1. Bên mua bảo hiểm có quyền lựa chọn một trong hai Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyền lợi Cơ bản: bằng giá trị lớn hơn giữa Số tiền bảo hiểm và Giá trị tài khoản cơ bản; cộng với Giá trị tài khoản đóng thêm. - Quyền lợi Nâng cao: bằng Số tiền bảo hiểm cộng với Giá trị tài khoản <p>Giá trị của Quyền lợi tử vong hoặc TTTBVV được xác định tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV, tùy sự kiện nào xảy ra trước.</p>											
	Nếu Tuổi bảo hiểm từ 66 trở lên tại Ngày hiệu lực Hợp đồng, Bên mua bảo hiểm chỉ được lựa chọn Quyền lợi Cơ bản. Quyền lợi Nâng cao (nếu đang có hiệu lực) sẽ tự động chuyển thành Quyền lợi Cơ bản kể từ Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng tại Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu).											
	Khi Hợp đồng đang có hiệu lực và trước Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu), Bên mua bảo hiểm (với sự chấp thuận của Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có thể yêu cầu bằng văn bản chuyển đổi từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao hoặc ngược lại nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 17 Quy tắc điều khoản sản phẩm.											
	<p>1.1.2.2. Tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm nêu tại bảng dưới đây sẽ được sử dụng thay thế cho Số tiền bảo hiểm khi xác định Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV theo Điểm 1.1.2.1 Mục này:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Tuổi bảo hiểm khi tử vong hoặc bị TTTBVV</th> <th>Tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>0</td> <td>20% Số tiền bảo hiểm</td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>40% Số tiền bảo hiểm</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>60% Số tiền bảo hiểm</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>80% Số tiền bảo hiểm</td> </tr> <tr> <td>Từ 4 tuổi trở lên</td> <td>100% Số tiền bảo hiểm</td> </tr> </tbody> </table>	Tuổi bảo hiểm khi tử vong hoặc bị TTTBVV	Tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm	0	20% Số tiền bảo hiểm	1	40% Số tiền bảo hiểm	2	60% Số tiền bảo hiểm	3	80% Số tiền bảo hiểm	Từ 4 tuổi trở lên
Tuổi bảo hiểm khi tử vong hoặc bị TTTBVV	Tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm											
0	20% Số tiền bảo hiểm											
1	40% Số tiền bảo hiểm											
2	60% Số tiền bảo hiểm											
3	80% Số tiền bảo hiểm											
Từ 4 tuổi trở lên	100% Số tiền bảo hiểm											

1.1.3. Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn
1.1.3.1. Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn thông thường

Khi Quyền lợi gia tăng bảo hiểm đang có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do Tai nạn thông thường, và Quyền lợi bảo hiểm theo Điểm 1.1.2 Mục này được chấp nhận chi trả thì MB Ageas Life sẽ trả thêm Số tiền nêu tại bảng dưới đây nhưng không vượt quá Số tiền trả thêm tối đa, trừ đi Khoản nợ (nếu có):

Tuổi bảo hiểm khi tử vong hoặc bị TTTBVV	Số tiền trả thêm
0	20% Số tiền bảo hiểm
1	40% Số tiền bảo hiểm
2	60% Số tiền bảo hiểm
3	80% Số tiền bảo hiểm
Từ 4 tuổi trở lên	100% Số tiền bảo hiểm

Số tiền trả thêm tối đa theo Điểm 1.1.3.1 này bằng 5.000.000.000 (năm tỷ) đồng, trừ trường hợp MB Ageas Life và Bên mua bảo hiểm có thỏa thuận khác.

1.1.3.2. Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn giao thông công cộng

Khi Quyền lợi gia tăng bảo hiểm đang có hiệu lực, nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do Tai nạn giao thông công cộng, và Quyền lợi bảo hiểm theo Điểm 1.1.2 Mục này được chấp nhận chi trả thì MB Ageas Life sẽ trả thêm Số tiền nêu tại bảng dưới đây nhưng không quá Số tiền trả thêm tối đa, trừ đi Khoản nợ (nếu có):

Tuổi bảo hiểm khi tử vong hoặc bị TTTBVV	Số tiền trả thêm
0	40% Số tiền bảo hiểm
1	80% Số tiền bảo hiểm
2	120% Số tiền bảo hiểm
3	160% Số tiền bảo hiểm
Từ 4 tuổi trở lên	200% Số tiền bảo hiểm

Số tiền trả thêm tối đa theo Điểm 1.1.3.2 này bằng 10.000.000.000 (mười tỷ) đồng, trừ trường hợp MB Ageas Life và Bên mua bảo hiểm có thỏa thuận khác.

	<p>1.1.3.3. Bên mua bảo hiểm có quyền lựa chọn không tham gia Quyền lợi gia tăng bảo hiểm theo Điểm 1.1.3 khi Yêu cầu bảo hiểm hoặc có quyền chấm dứt hiệu lực trước hạn Quyền lợi bảo hiểm này khi Quyền lợi bảo hiểm này đang có hiệu lực.</p>																					
<p>1.1.4. Lưu ý</p>	<p>1.1.4.1. Trong Thời hạn Hợp đồng, MB Ageas Life chỉ chấp nhận trả một lần cho Quyền lợi bảo hiểm theo Điểm 1.1.2 Mục này và một lần cho Quyền lợi bảo hiểm theo Điểm 1.1.3 Mục này (nếu có tham gia).</p>																					
	<p>1.1.4.2. Hợp đồng chấm dứt hiệu lực ngay sau khi xảy ra Sự kiện bảo hiểm được chấp nhận chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Điểm 1.1.2 Mục này nhưng không muộn hơn Ngày đáo hạn Hợp đồng.</p>																					
<p>1.2. Quyền lợi đầu tư</p>																						
<p>1.2.1. Quyền lợi hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung</p>	<p>Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm sẽ được hưởng Khoản lãi tích lũy với Lãi suất cam kết tối thiểu tại từng Năm Hợp đồng như sau:</p> <table border="1" data-bbox="478 913 1492 1462"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Năm Hợp đồng</th> <th colspan="2">Lãi suất cam kết tối thiểu năm áp dụng cho</th> </tr> <tr> <th>Giá trị tài khoản cơ bản</th> <th>Giá trị tài khoản đóng thêm</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>4,5%</td> <td rowspan="4">1%</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>4%</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>4%</td> </tr> <tr> <td>4 - 5</td> <td>3%</td> </tr> <tr> <td>Từ 6 đến 10</td> <td>1,5%</td> <td rowspan="3">0,5%</td> </tr> <tr> <td>Từ 11 đến 20</td> <td>1%</td> </tr> <tr> <td>Từ 21 trở đi</td> <td>0,5%</td> </tr> </tbody> </table>	Năm Hợp đồng	Lãi suất cam kết tối thiểu năm áp dụng cho		Giá trị tài khoản cơ bản	Giá trị tài khoản đóng thêm	1	4,5%	1%	2	4%	3	4%	4 - 5	3%	Từ 6 đến 10	1,5%	0,5%	Từ 11 đến 20	1%	Từ 21 trở đi	0,5%
Năm Hợp đồng	Lãi suất cam kết tối thiểu năm áp dụng cho																					
	Giá trị tài khoản cơ bản	Giá trị tài khoản đóng thêm																				
1	4,5%	1%																				
2	4%																					
3	4%																					
4 - 5	3%																					
Từ 6 đến 10	1,5%	0,5%																				
Từ 11 đến 20	1%																					
Từ 21 trở đi	0,5%																					
<p>1.2.2. Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng</p>	<p>MB Ageas Life sẽ trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng vào Giá trị tài khoản cơ bản như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đến hạn trả lần thứ nhất: tại Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng thứ 05; - Ngày đến hạn trả các lần tiếp theo (không bao gồm Ngày đến hạn trả lần cuối cùng): tại Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng sau mỗi 05 năm tiếp theo; - Ngày đến hạn trả lần cuối cùng: tại Ngày đáo hạn Hợp đồng, hoặc tại ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm được chấp nhận chi trả theo Điểm 1.1.2 Mục này, tùy ngày nào đến trước. <p>Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng tại mỗi ngày đến hạn chi trả được xác định bằng 20% tổng Khoản lãi tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản trong Thời hạn xét thưởng liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi này, nhưng áp dụng Lãi suất tích lũy Giá trị tài khoản cơ bản không vượt quá 7%/năm.</p>																					

	<p>Tại Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng, để Bên mua bảo hiểm được hưởng Quyền lợi đến hạn này thì Hợp đồng cần đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng đang có hiệu lực; - Phí bảo hiểm định kỳ của mỗi Năm Hợp đồng đã được đóng đầy đủ trong Thời hạn xét thưởng liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi này.
	<p>Thời hạn xét thưởng được xác định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn xét thưởng lần 1: Trong 05 Năm Hợp đồng đầu tiên; - Thời hạn xét thưởng các lần tiếp theo (không bao gồm Thời hạn xét thưởng lần cuối): Trong mỗi 05 Năm Hợp đồng tiếp theo; - Thời hạn xét thưởng lần cuối liền trước Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng lần cuối cùng: Trong Thời hạn Hợp đồng có hiệu lực còn lại tính từ Ngày đến hạn trả Quyền lợi Thưởng duy trì Hợp đồng liền trước Ngày đáo hạn Hợp đồng hoặc liền trước ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm được chấp nhận chi trả theo Điểm 1.1.2 Mục này, tùy ngày nào đến trước.
<p>1.3. Quyền lợi đảm bảo duy trì hiệu lực Hợp đồng</p>	
<p>Quyền lợi đảm bảo duy trì hiệu lực Hợp đồng</p>	<p>Trong 03 (ba) Năm Hợp đồng đầu tiên, Hợp đồng sẽ được đảm bảo duy trì hiệu lực cho dù Giá trị tài khoản trừ đi Khoản nợ (nếu có) không đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) nếu Hợp đồng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a) Phí bảo Hiểm định kỳ đến hạn trong 03 Năm Hợp đồng đầu tiên đã được thanh toán đầy đủ và đúng hạn; và b) Không có bất kỳ giao dịch rút tiền nào từ Giá trị tài khoản cơ bản trong 03 Năm Hợp đồng đầu tiên; và c) Không có bất kỳ giao dịch khấu trừ Phí bảo hiểm của Sản phẩm bổ trợ nào từ Giá trị tài khoản cơ bản trong 03 Năm Hợp đồng đầu tiên; và d) Hợp đồng không bị chấm dứt hiệu lực theo Điều 36 Quy tắc, điều khoản sản phẩm. <p>Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Khoản khấu trừ hàng tháng và Phí bảo hiểm rủi ro của (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ (nếu có) chưa được khấu trừ từ Giá trị tài khoản trong thời gian đảm bảo duy trì hiệu lực Hợp đồng sẽ được bao gồm trong Khoản Nợ theo quy định của MB Ageas Life.</p> <p>Trong thời gian Giá trị tài khoản không đủ để khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng, Bên mua bảo hiểm không được: tăng Số tiền bảo hiểm, mua thêm (các) Quyền lợi bảo hiểm bổ trợ, mua thêm (các) Sản phẩm bổ trợ, chuyển từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao, tạm ứng mới hoặc tạm ứng thêm từ Giá trị hoàn lại, tham gia mới hoặc khôi phục hiệu lực Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn.</p>

II. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

2.1. Loại trừ áp dụng chung

MB Ageas Life không chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.1 Mục I nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do bất kỳ nguyên nhân nào dưới đây:

- 2.1.1. Tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào xảy ra sau; hoặc
- 2.1.2. Tự gây thương tích hoặc tự gây Tai nạn, cho dù đang trong bất kỳ trạng thái tinh thần nào; hoặc
- 2.1.3. Các hành vi cố ý, hành vi phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người thụ hưởng hoặc Người nhận Quyền lợi bảo hiểm. Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng, Người nhận Quyền lợi bảo hiểm có hành vi cố ý hoặc hành vi phạm tội, MB Ageas Life chỉ trả Quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm khác tương ứng với phần thuộc về những Người thụ hưởng này/Người nhận Quyền lợi bảo hiểm này; hoặc
- 2.1.4. Nhiễm HIV hoặc các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS, trừ trường hợp nhiễm HIV/AIDS trong khi đang thực hiện nhiệm vụ như là một nhân viên y tế hoặc công an, bộ đội, lực lượng chức năng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; hoặc
- 2.1.5. Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng; sử dụng rượu, bia, hoặc các chất kích thích, chất gây nghiện, ma túy và các tiền chất khác trái với quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- 2.1.6. Trộm cắp, tham gia đánh nhau, gây rối trật tự công cộng hoặc chống lại việc bắt giữ người hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền; hoặc
- 2.1.7. Tham gia các môn thể thao/giải trí hoặc hoạt động nguy hiểm, kể cả với tư cách là vận động viên chuyên nghiệp bao gồm: lặn có bình dưỡng khí, nhào lộn trên không, nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua trên các phương tiện có bánh xe, đấm bốc (boxing), săn bắn; hoặc
- 2.1.8. Lên, xuống, vận hành, phục vụ, hoặc đang được chở trên các thiết bị hoặc phương tiện vận chuyển hàng không, trừ khi Người được bảo hiểm là một hành khách đi trên các chuyến bay thương mại với các lịch trình thường xuyên trên các tuyến đường, lộ trình đã được xác lập trước; hoặc
- 2.1.9. Động đất, sóng thần, núi lửa, phản ứng hạt nhân, nhiễm phóng xạ, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học; hoặc
- 2.1.10. Chiến tranh (có tuyên bố hay không tuyên bố), khủng bố, nội chiến, nổi loạn, bạo động, bạo loạn dân sự, khởi nghĩa, hành động theo mệnh lệnh chiến đấu hay thiết lập trật tự công cộng (ngoại trừ thực hiện theo nhiệm vụ đối với lực lượng vũ trang) và các hành động thù địch hoặc mang tính chiến tranh; hoặc
- 2.1.11. Các Bệnh có sẵn, Bệnh bẩm sinh; hoặc
- 2.1.12. Các Tai nạn và/hoặc các Sự kiện bảo hiểm xảy ra trước ngày MB Ageas Life phát hành Hợp đồng.

2.2. Loại trừ bổ sung đối với Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn

Nếu Quyền lợi bảo hiểm theo Điểm 1.1.3 Mục I đang có hiệu lực, MB Ageas Life sẽ không chi trả Quyền lợi bảo hiểm này nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do một trong các nguyên nhân sau:

- Các Tai nạn và/hoặc các Sự kiện bảo hiểm xảy ra khi Quyền lợi bảo hiểm này chưa phát sinh hiệu lực hoặc trong thời gian Quyền lợi bảo hiểm này chấm dứt hiệu lực; hoặc
- Không phải do Tai nạn; và/hoặc do nguyên nhân không thỏa mãn định nghĩa Tai nạn tại Khoản 40.58 Quy tắc, điều khoản sản phẩm; hoặc

- Tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực hoặc Ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của Quyền lợi bảo hiểm này, tùy ngày nào xảy ra sau.

MB Ageas Life cũng sẽ không chi trả Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn giao thông công cộng nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV không phải do Tai nạn giao thông công cộng và/hoặc do nguyên nhân không thỏa mãn định nghĩa Tai nạn giao thông công cộng tại Khoản 40.60 Quy tắc, điều khoản sản phẩm

2.3. Loại trừ bổ sung đối với trường hợp thay đổi điều kiện Hợp đồng làm tăng Quyền lợi bảo hiểm

Khi các thay đổi điều kiện Hợp đồng làm tăng Phí bảo hiểm rủi ro đang có hiệu lực (bao gồm tăng Số tiền bảo hiểm, và/hoặc chuyển đổi từ Quyền lợi cơ bản sang Quyền lợi nâng cao, và/hoặc rút tiền từ Giá trị tài khoản), MB Ageas Life có quyền điều chỉnh giảm Quyền lợi bảo hiểm theo Khoản 1.1 Mục I nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị TTTBVV do một trong các nguyên nhân sau:

- Các Tai nạn xảy ra trước Ngày hiệu lực của (các) thay đổi điều kiện Hợp đồng này; hoặc
- Tự tử trong vòng 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực của (các) thay đổi điều kiện Hợp đồng này.

III. THỜI GIAN CÂN NHẮC

3.1. Thời gian cân nhắc là hai mươi một (21) ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được Hợp đồng bảo hiểm.

3.2. Trong Thời gian cân nhắc theo Mục này, với điều kiện chưa xảy ra Sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối không tiếp tục tham gia bảo hiểm bằng văn bản theo quy định của MB Ageas Life, và MB Ageas Life sẽ hoàn trả Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) trừ đi:

- Các khoản Phí bảo hiểm đã hoàn lại (nếu có); và
- Chi phí khám sức khỏe (nếu có);
- Các chi phí đã phát sinh có liên quan đến việc phát hành Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life (nếu có), nhưng không vượt quá 500.000 đồng.

IV. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG, THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ

4.1. Thời hạn Hợp đồng: từ Ngày hiệu lực Hợp đồng đến ngày liền trước Ngày đáo hạn Hợp đồng nếu Hợp đồng còn hiệu lực đến ngày cuối cùng của Thời hạn Hợp đồng. Thời hạn Hợp đồng được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm và/hoặc văn bản xác nhận thay đổi Hợp đồng (nếu có).

4.2. Thời hạn bảo hiểm của Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV theo Điểm 1.1.2 Mục I: bằng Thời hạn Hợp đồng.

4.3. Thời hạn bảo hiểm của Quyền lợi gia tăng bảo hiểm tử vong hoặc TTTBVV do Tai nạn theo Điểm 1.1.3 Mục I: từ Ngày hiệu lực hoặc Ngày khôi phục hiệu lực của Quyền lợi này đến trước Ngày kỷ niệm năm Hợp đồng tại Tuổi bảo hiểm 66 (sáu mươi sáu) nếu Hợp đồng còn hiệu lực đến ngày cuối cùng của Thời hạn bảo hiểm của Quyền lợi này, trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Bên mua bảo hiểm và MB Ageas Life.

4.4. Thời hạn đóng phí: bằng Thời hạn Hợp đồng.

Trong 03 (ba) Năm Hợp đồng đầu tiên, Bên mua bảo hiểm phải đóng đầy đủ và đúng hạn Phí bảo hiểm định kỳ để Hợp đồng duy trì hiệu lực. Trong các Năm Hợp đồng tiếp theo, Bên mua bảo hiểm có thể linh hoạt đóng Phí bảo hiểm định kỳ phù hợp với quy định của MB Ageas Life tại mỗi thời điểm.

V. NGHĨA VỤ KÊ KHAI THÔNG TIN TRUNG THỰC

5.1. Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm (hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) có nghĩa vụ kê khai, cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực những thông tin liên quan đến Hợp đồng theo yêu cầu của MB Ageas Life để đánh giá khả năng chấp nhận bảo hiểm, hoặc khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng, hoặc chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này. MB Ageas Life có thể yêu cầu Người được bảo hiểm kiểm tra sức khỏe tại cơ sở y tế được chỉ định. Chi phí khám sức khỏe (nếu có) khi Yêu cầu bảo hiểm sẽ do MB Ageas Life thanh toán. Chi phí khám sức khỏe (nếu có) khi có yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc có yêu cầu thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng do Bên mua bảo hiểm tự thanh toán một phần hoặc toàn bộ theo quy định của MB Ageas Life và của Quy tắc, Điều khoản sản phẩm. Việc thực hiện kiểm tra sức khỏe (nếu có) và thăm định tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm không thay thế cho nghĩa vụ kê khai, cung cấp theo Khoản này.

5.2. Trường hợp nghĩa vụ kê khai, cung cấp theo Khoản 5.1 Mục này bị cố ý vi phạm, theo đó, nếu biết trước thông tin chính xác, MB Ageas Life đã không chấp nhận bảo hiểm, hoặc không chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc không chấp nhận thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng, hoặc không chấp nhận chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này, MB Ageas Life không có trách nhiệm chi trả Quyền lợi bảo hiểm (bao gồm cả Quyền lợi bảo hiểm đã được MB Ageas Life chấp nhận chi trả trước thời điểm MB Ageas Life phát hiện hành vi vi phạm nghĩa vụ kê khai, cung cấp này) và có quyền hủy bỏ Hợp đồng từ Ngày hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm) hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng). MB Ageas Life sẽ hoàn lại tổng số Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) và có quyền khấu trừ các khoản sau đây:

- Các khoản Phí bảo hiểm đã hoàn lại (nếu có); và
- Các khoản rút một phần Giá trị tài khoản (nếu có); và
- Khoản nợ (nếu có), và
- Chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có), và
- Các Quyền lợi bảo hiểm đã trả (nếu có), và
- Các chi phí đã phát sinh có liên quan đến việc phát hành và quản lý Hợp đồng theo quy định của MB Ageas Life (nếu có) nhưng không vượt quá Phí bảo hiểm cơ bản.

Tổng số Phí bảo hiểm đã đóng và các khoản khấu trừ nêu trên sẽ được tính từ Ngày hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm) hoặc Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng (trường hợp kê khai thông tin không chính xác tại thời điểm yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng).

Ngoài ra, Bên mua bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho MB Ageas Life.

Hành vi cố ý vi phạm được hiểu là Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm (và/hoặc Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm) đã biết các thông tin được MB Ageas Life yêu cầu kê khai nhưng cố ý không kê khai, không cung cấp, hoặc kê khai, cung cấp không rõ ràng, không đầy đủ, không chính xác (bao gồm cả trường hợp sử dụng giấy tờ giả mạo để giao kết Hợp đồng) khi Yêu cầu bảo hiểm, hoặc khi yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc khi yêu cầu thay đổi các điều kiện có liên quan đến Hợp đồng, hoặc khi yêu cầu chi trả Quyền lợi bảo hiểm.

5.3. Trường hợp nghĩa vụ theo Khoản 5.1 Mục này bị vi phạm, nếu biết trước thông tin chính xác, MB Ageas Life vẫn chấp nhận bảo hiểm, hoặc chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng, hoặc chấp nhận thay đổi các điều kiện liên quan đến Hợp đồng, hoặc chấp nhận chi trả Quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này, MB Ageas Life có toàn quyền áp dụng một hoặc một số biện pháp sau đây kể từ Ngày hiệu lực Hợp đồng:

- a) Thu thêm khoản Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro tương ứng với mức tăng rủi ro (nếu có); và/hoặc
- b) Điều chỉnh lại Số tiền bảo hiểm và/hoặc Quyền lợi bảo hiểm; và/hoặc
- c) Không chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với những Sự kiện bảo hiểm xảy ra liên quan đến thông tin kê khai, cung cấp không đầy đủ, không chính xác và/hoặc không trung thực.
- d) Hủy bỏ Hợp đồng và xử lý tương tự quy định tại Khoản 5.2 trong trường hợp nếu biết trước thông tin chính xác, MB Ageas Life đã không chấp nhận bảo hiểm.

Trường hợp các thông tin chính xác không ảnh hưởng đến mức tăng rủi ro, không ảnh hưởng đến tính hiệu lực của Hợp đồng và các điều kiện có liên quan đến Hợp đồng, và MB Ageas Life không cần thiết phải thực hiện các điều chỉnh Phí bảo hiểm/Phí bảo hiểm rủi ro/Số tiền bảo hiểm/Quyền lợi bảo hiểm thì Hợp đồng vẫn duy trì hiệu lực theo Quy tắc, Điều khoản sản phẩm.

VI. CÁC KHOẢN PHÍ

Các khoản phí	Nội dung																
6.1. Phí ban đầu	<p>6.1.1. Đối với Phí bảo hiểm định kỳ: Phí ban đầu được xác định theo tỷ lệ % Phí bảo hiểm định kỳ tương ứng đóng cho mỗi Năm Hợp đồng như sau:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Năm Hợp đồng</th> <th>1</th> <th>2</th> <th>3</th> <th>4</th> <th>5</th> <th>6 - 10</th> <th>Từ 11 trở đi</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>% Phí bảo hiểm định kỳ</td> <td>80%</td> <td>60%</td> <td>15%</td> <td>15%</td> <td>5%</td> <td>2,5%</td> <td>1,5%</td> </tr> </tbody> </table>	Năm Hợp đồng	1	2	3	4	5	6 - 10	Từ 11 trở đi	% Phí bảo hiểm định kỳ	80%	60%	15%	15%	5%	2,5%	1,5%
	Năm Hợp đồng	1	2	3	4	5	6 - 10	Từ 11 trở đi									
% Phí bảo hiểm định kỳ	80%	60%	15%	15%	5%	2,5%	1,5%										
<p>6.1.2. Đối với Phí bảo hiểm đóng thêm: Phí ban đầu được xác định bằng 2% Phí bảo hiểm đóng thêm.</p>																	
6.2. Phí bảo hiểm rủi ro	<p>6.2.1. Phí bảo hiểm rủi ro được xác định theo Quyền lợi bảo hiểm rủi ro và tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro, phù hợp với tuổi, giới tính, nghề nghiệp, tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm và các quy định đánh giá rủi ro của MB Ageas Life</p> <p>6.2.2. Tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro có thể được thay đổi sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận. Trong trường hợp này, MB Ageas Life sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 03 (ba) tháng trước thời điểm áp dụng. Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hiệu lực theo Điều 12 Quy tắc, điều khoản Sản phẩm nếu không đồng ý với việc thay đổi Tỷ lệ phí bảo hiểm rủi ro.</p>																

6.3. Phí quản lý Hợp đồng	<p>6.3.1. Phí quản lý Hợp đồng được miễn trong Năm Hợp đồng đầu tiên.</p> <p>6.3.2. Phí quản lý Hợp đồng được quy định là 35.000 (ba mươi lăm nghìn) đồng/tháng.</p> <p>6.3.3. Nếu có sự thay đổi Phí quản lý Hợp đồng theo quy định tại Điểm 6.3.2 Khoản này, MB Ageas Life sẽ thông báo với Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất 03 (ba) tháng trước thời điểm áp dụng. Mức thay đổi Phí quản lý Hợp đồng (nếu có) mỗi năm sẽ không vượt quá tỷ lệ lạm phát do Chính phủ công bố. Phí quản lý Hợp đồng sau khi thay đổi không vượt quá 60.000 đồng/tháng hoặc mức tối đa khác sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận.</p>														
6.4. Phí hủy bỏ Hợp đồng	<p>Phí hủy bỏ Hợp đồng được khấu trừ từ Giá trị tài khoản cơ bản và là giá trị nhỏ hơn giữa Giá trị tài khoản cơ bản và giá trị được xác định như sau:</p> <table border="1" data-bbox="480 824 1493 981"> <thead> <tr> <th>Năm phí bảo hiểm</th> <th>1</th> <th>2</th> <th>3</th> <th>4</th> <th>5</th> <th>Từ 6 trở đi</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>% Phí bảo hiểm cơ bản</td> <td>90%</td> <td>80%</td> <td>70%</td> <td>50%</td> <td>20%</td> <td>0%</td> </tr> </tbody> </table> <p>Năm Phí bảo hiểm tại thời điểm xác định Phí hủy bỏ Hợp đồng là Năm Hợp đồng gần nhất đã phát sinh ít nhất một kỳ Phí bảo hiểm định kỳ được phân bổ vào Giá trị tài khoản cơ bản</p>	Năm phí bảo hiểm	1	2	3	4	5	Từ 6 trở đi	% Phí bảo hiểm cơ bản	90%	80%	70%	50%	20%	0%
Năm phí bảo hiểm	1	2	3	4	5	Từ 6 trở đi									
% Phí bảo hiểm cơ bản	90%	80%	70%	50%	20%	0%									
6.5. Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản	<p>6.5.1. Miễn Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản đóng thêm</p> <p>6.5.2. Phí rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản cho mỗi lần rút là giá trị lớn hơn giữa: Phí rút tiền tối thiểu theo Điểm 6.5.3 Khoản này; và giá trị được xác định bằng tích của:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ giữa Số tiền rút từ Giá trị tài khoản cơ bản và Giá trị tài khoản cơ bản ngay trước thời điểm rút tiền; và - Phí hủy bỏ Hợp đồng ngay trước thời điểm rút. <p>6.5.3. Phí rút tiền tối thiểu từ Giá trị tài khoản cơ bản là 100.000 (một trăm nghìn) đồng cho mỗi lần rút tiền, và có thể thay đổi theo quy định của MB Ageas Life, nhưng chỉ được tăng sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận.</p>														
6.6. Phí quản lý Quỹ	<p>Phí quản lý Quỹ tối đa tính trên Giá trị tài sản đầu tư của Quỹ liên kết chung là 2%/năm và có thể thay đổi sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận.</p>														

VII. YÊU CẦU CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN

Khi Hợp đồng đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu bằng văn bản chấm dứt Hợp đồng và nhận Giá trị hoàn lại (nếu có) trừ đi Khoản nợ (nếu có) xác định tại thời điểm Hợp đồng bị chấm dứt. Ngày chấm dứt hiệu lực được thể hiện trên văn bản chấp thuận chấm dứt Hợp đồng của MB Ageas Life. Trong đó: Giá trị hoàn lại bằng Giá trị tài khoản trừ đi Phí hủy bỏ Hợp đồng.

VIII. CÁC ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHÁC TẠI QUY TẮC, ĐIỀU KHOẢN

8.1. Nghĩa vụ đóng phí của Bên mua bảo hiểm

Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 25 và Điều 26 Quy tắc, điều khoản Sản phẩm.

8.2. Cập nhật thông tin cá nhân, nơi cư trú, nghề nghiệp, ra khỏi lãnh thổ Việt Nam

Trường hợp Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm thay đổi thông tin, thông tin liên hệ, giấy tờ tùy thân, nơi cư trú, nghề nghiệp/tính chất công việc; Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ 90 ngày liên tục trở lên, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo cho MB Ageas Life bằng văn bản về sự thay đổi này trong vòng 30 ngày kể từ ngày thay đổi/ngày Người được bảo hiểm xuất cảnh theo quy định tại Điều 20 Quy tắc điều khoản sản phẩm.

8.3. Thời hạn yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm

- 8.3.1. Người yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm phải lập hồ sơ yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm gửi tới MB Ageas Life trong vòng 12 tháng kể từ ngày xảy ra Sự kiện bảo hiểm.
- 8.3.2. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn nêu tại Điểm 8.3.1 Mục này.
- 8.3.3. Quá thời hạn nêu tại Điểm 8.3.1 Mục này, MB Ageas Life có quyền từ chối giải quyết Quyền lợi bảo hiểm.

IX. HƯỚNG DẪN TRUY CẬP THÔNG TIN

9.1. Quý khách có thể xem và tải hợp đồng bảo hiểm thông qua ứng dụng MBAL Style. Quét QRCode/ Truy cập đường dẫn để tải ứng dụng MBAL Style.

<https://bit.ly/MBALapp>



9.2. Quý khách có thể đọc Quy tắc, điều khoản Sản phẩm bảo hiểm liên kết chung trọn đời đóng phí định kỳ bằng cách quét mã QRCode sau:

